

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện các dự án nạo vét đảm bảo giao thông đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm năm 2017

Căn cứ Thông tư số 69/2015/TT-BGTVT ngày 9/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về nạo vét luồng đường thủy nội địa, vùng nước cảng, bên thủy nội địa kết hợp tận thu sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 1522-1/QĐ-CĐTND ngày 20/12/2016 của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc thành lập Tổ quản lý thực hiện dự án nạo vét đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm;

Căn cứ văn bản số 2439/CĐTND-KHĐT ngày 18/11/2016 của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam v/v tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa kết hợp tận thu sản phẩm;

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án xã hội hóa nạo vét tận thu tuyến đường thủy nội địa quốc gia năm 2017 như sau:

I. Mục đích

Đánh giá việc chấp hành các quy định của Bộ Giao thông vận tải và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và các quy định hiện hành trong việc thực hiện dự án nạo vét duy tu luồng kết hợp tận thu sản phẩm đang triển khai thực hiện năm 2017.

II. Nội dung

1. Đối tượng: Các dự án xã hội hóa nạo vét duy tu luồng kết hợp tận thu sản phẩm triển khai thực hiện năm 2017, cụ thể:

- a. Các dự án đang triển khai thi công.
- b. Các dự án đã được chấp thuận triển khai thi công sau mùa lũ 2016.
(có danh sách kèm theo).

2. Nội dung: Kiểm tra công tác tổ chức thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

a. Đối với Nhà đầu tư

- Hồ sơ, tài liệu pháp lý liên quan đến dự án (Chấp thuận chủ trương, hồ sơ đề xuất, đánh giá tác động môi trường, đăng ký khối lượng tận thu, hợp đồng dự án, phương tiện thiết bị thi công...vv.) ban đầu.

- Thủ tục triển khai sau mùa lũ năm 2016 và 2017 (đo đạc khảo sát sau lũ; chấp thuận triển khai; chấp thuận phương tiện; xác nhận đường bờ; đăng ký khối lượng; gia hạn hợp đồng...vv.).

- Biện pháp thi công chi tiết được chấp thuận; tiến độ thực hiện...vv.

- Năng lực máy móc thiết bị (đăng kí, đăng kiểm...), nhân lực thực hiện dự án; phương án đảm bảo an toàn giao thông...vv.

- Hồ sơ quản lý chất lượng: các biên bản nghiệm thu, kiểm tra, giám sát, nhật ký phương tiện, nhật ký thi công, hồ sơ hoàn công giai đoạn của công trình.

- Công tác lắp đặt các thiết bị giám sát hành trình và định vị trên các phương tiện thi công phục vụ cho kiểm tra, giám sát theo nội dung tại Quyết định số 1249/QĐ-CĐTNĐ ngày 26/10/2016 của Cục ĐTNĐ Việt Nam.

- Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ.

b. Tư vấn giám sát

- Công tác kiểm tra các điều kiện khởi công theo đúng quy định trước khi nhà đầu tư tổ chức khởi công dự án.

- Công tác nghiệm thu lắp đặt các thiết bị giám sát trên các phương tiện thi công phục vụ cho kiểm tra, giám sát theo Quyết định số 1249/QĐ-CĐTNĐ ngày 26/10/2016 của Cục.

- Công tác kiểm tra, xác nhận nhật ký thi công của nhà thầu theo mẫu biểu quy định tại văn bản số 2439/CĐTNĐ-KHĐT ngày 18/11/2016 của Cục.

- Nhật ký giám sát từ khi khởi công dự án.

- Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thời gian kiểm tra

- Định kỳ từ ngày 20 đến ngày 30 hàng tháng, ngoài ra sẽ kiểm tra đột xuất trong quá trình thực hiện dự án.

- Lịch kiểm tra chi tiết cụ thể sẽ gửi đến các đơn vị sau.

2. Phân công nhiệm vụ

a. Phòng Quản lý kết hạ tầng, Kế hoạch-đầu tư

- Thành lập Đoàn kiểm tra của Cục;

- Xây dựng lịch kiểm tra định kỳ, đột xuất gửi các đơn vị.

- Chủ trì triển khai công tác kiểm tra các dự án khu vực miền Bắc và miền Trung.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo lãnh đạo Cục và Bộ GTVT.

- Đối với các tuyến miền Trung Đoàn kiểm tra của Cục phối hợp với các Sở GTVT được ủy thác quản lý để thực hiện.

b. Nhà đầu tư

- Chuẩn bị tài liệu, hồ sơ liên quan; báo cáo tình hình thực hiện dự án từ năm 2016 đến thời điểm kiểm tra.

- Khối lượng thực hiện, khối lượng còn lại, dự kiến thời gian hoàn thành.

- Khó khăn vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

c. Tư vấn giám sát

- Chuẩn bị máy móc, phương tiện phục vụ đo đạc, kiểm tra hiện trường.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự án (từ khi bắt đầu thi công đến thời điểm kiểm tra); khối lượng thực hiện, khối lượng còn lại, dự kiến thời gian hoàn thành.

- Khó khăn vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.

d. Chi cục Đường thủy nội địa phía Nam

- Chủ trì kiểm tra các dự án khu vực phía Nam (yêu cầu các đơn vị nhà đầu tư, tư vấn giám sát thực hiện các nội dung tại khoản b,c nêu trên).

- Lập biên bản làm việc với nhà đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và chính quyền địa phương.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra (nêu rõ tình hình thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện và các đề xuất, kiến nghị) báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về Cục.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các dự án nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia kết hợp tận thu sản phẩm năm 2017, yêu cầu các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng. /.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT (b/c);
- Cục trưởng (b/c);
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- Phòng KHĐT; PC-TTr;
- Ban QLDA ĐTNĐ;
- Chi cục ĐTNĐ phía Bắc;
- Chi Cục ĐTNĐ phía Nam;
- Các nhà đầu tư;
- Các đơn vị tư vấn giám sát;
- Website Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Văn Thọ